

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST
Ngày: 19-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiền và bà Bùi Thị Út.

- Thư ký phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoàn Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐXXST-HS ngày 01-4-2022 đối với:

Bị cáo: Trần Văn Đ, sinh ngày 11-01-1994 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn An T, xã An H, huyện Ninh P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn M, sinh năm: 1960 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm: 1960; Vợ bà Nguyễn Thị Diễm P1, có 1 con; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07-11-2021, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Bị hại: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T.

Địa chỉ: Số nhà 22, đường Lê Viết T, xã Hưng L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T: Ông Nguyễn Sỹ D – Giám đốc.

Đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T Ninh Thuận: Ông Nguyễn Danh T – Giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T: Bà Nông Thị Yến T, sinh năm: 1988 (vắng mặt và có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 06-11-2021, Trần Văn Đ nảy sinh ý định đi đến Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T Ninh Thuận (gọi tắt là Công ty Tân Tín Đ) để chiếm đoạt tài sản. Đ điều khiển xe mô tô biển số 85V2 - 7760, nhãn hiệu SENCITY, màu đỏ, mang theo 01 con dao bằng kim loại, dài 23cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12cm, rộng 02cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, rộng 1,8cm (loại dao Thái Lan) đi đến Công ty Tân Tín Đ. Đến nơi, Đ dựng xe phía trước rồi đi vào văn phòng giao dịch của Công ty Tân Tín Đ. Lúc này, trong Công ty chỉ có một mình Bà Nông Thị Yến T là nhân viên của Công ty đang nằm nghỉ trưa. Thấy Đ đi đến vị trí của mình, bà T tưởng là khách hàng nên đứng dậy và yêu cầu Đ đứng bên ngoài để giao dịch. Tuy nhiên, Đ tiếp tục đi đến gần vị trí bà T, dùng tay trái nắm vào cổ tay trái của bà T, tay phải rút con dao từ trong túi quần ra, đưa dao về phía người bà T để uy hiếp và nói: “Có tài sản gì không?”, bà T trả lời “Em không có tiền.” nhưng Đ tiếp tục yêu cầu bà T mở tủ Công ty để lấy tiền. Do muốn kéo dài thời gian để có người đến giải cứu nên bà T xin được gọi điện thoại cho nhân viên khác hỏi nơi cất chìa khóa tủ, Đ đồng ý. Khi bà T đang gọi cho bà Trần Thị Lệ Tý A (là nhân viên của Công ty Tân Tín Đ) khoảng 45 giây thì Đ liên tục hối thúc bà T lấy tiền. Thấy không thể kéo dài thời gian được và sợ ảnh hưởng đến tính mạng, bà T lấy chìa khóa mở tủ, lấy ra một cọc tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Đ yêu cầu bà T lấy túi nylon bỏ tiền vào cho Đ, bà T làm theo rồi đưa túi nylon đựng tiền cho Đ. Đ cầm túi tiền và yêu cầu bà T đứng quay mặt vào tường. Khi bà T vừa quay mặt vào tường thì Đ bỏ chạy ra ngoài xe để tẩu thoát. Lúc này, bà T chạy theo truy hô: “Cướp! Cướp!”. Đ vừa ngồi lên xe, đạp xe nổ máy thì bị một người dân gần đó (chưa rõ nhân thân, lai lịch) chạy đến và dùng chân đạp vào đầu xe của Đ, làm xe nghiêng xuống, Đ tiếp tục đứng dậy và điều khiển xe chạy ngược đường về hướng Ngã 5 P, rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ đến cửa hàng Viettel Post ở gần cây xăng ngã tư Trần P và Thống N, chia nhỏ số tiền 50.000.000 đồng rồi gửi nhiều lần vào tài khoản số 108006648585 của Đ mở tại Ngân hàng Viettin. Đến trưa ngày 07-11-2021, lo sợ bị phát hiện, Đ chủ động liên hệ với Công ty Tân Tín Đ xin trả lại tiền và đến Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm tự thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 20/CT-VKSPRTC ngày 27-01-2022 của Viện kiểm sát thành phố Phan Rang – Tháp Chàm: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”; căn cứ: điểm d, đ khoản 2 Điều 168; Điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Văn Đ từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T là bị hại không có ý kiến gì về nội dung của vụ án.

Tại đơn xét xử vắng mặt, Bà Nông Thị Yến T là đại diện theo uỷ quyền của bị hại đề nghị về hình sự: giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đ; về dân sự: Công ty không yêu cầu gì về dân sự.

Bị cáo không tranh luận; Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và đã tự thú về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 06-11-2021, tại Chi nhánh Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T Ninh Thuận ở số 196 đường Lê D, khu phố 9, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, Trần Văn Đ sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan) để đe dọa Bà Nông Thị Yến T là nhân viên của Công ty Tân Tín Đ nhằm chiếm đoạt số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Dịch vụ Tổng hợp T.

Hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 20/CT-VKSPRTC ngày 27-01-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm truy tố bị cáo Trần Văn Đ là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội và nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng với hậu quả mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi phạm tội của mình; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính nuôi vợ, con nhỏ và có nhân thân tốt nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có thu nhập thấp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 6 điều 168 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) Đ chiếm đoạt, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty Tân Tín Đ (ủy quyền cho bà Nông Thị Thu Trang nhận thay) là phù hợp.

- Đối với 01 con dao bằng kim loại (loại dao thái lan), dài 23cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12cm, rộng 02cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, rộng 1,8cm. Quá trình điều tra xác định, đây là con dao của Trần Văn Đ dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 85V2-7760, nhãn hiệu SENCITY, màu đỏ; 01 áo khoác bằng vải, màu nâu xám, trên áo có ký hiệu LD D-WOCITY. Quá trình điều tra xác định: Đây là tài sản của ông Trần Văn P (sinh năm 1977, thường trú tại thôn An T, xã An H, huyện Ninh P, ông P là anh trai của Đ). Vào ngày 06-11-2021, khi ông P để xe mô tô 85V2-7760 trước sân nhà và treo áo khoác trên xe, Đ tự ý đến lấy xe và áo khoác đến Công ty Tân Tín Đ để chiếm đoạt tài sản, ông P hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trả tài sản nói trên cho ông P là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Asus Zenfone 4, màu đen, là điện thoại dùng để liên lạc cá nhân của Trần Văn Đ, không sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ là đúng quy định.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trần Văn Đ đã trả lại cho Công ty Tân Tín Đ số tiền 50.000.000 đồng. Công ty Tân Tín Đ không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[8] Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm d, đ khoản 2 Điều 168; Điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38; Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 07-11-2021.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao bằng kim loại (loại dao Thái Lan), dài 23cm, lưỡi bằng kim loại màu trắng dài 12cm, rộng 02cm, cán bằng gỗ màu nâu dài 11cm, rộng 1,8cm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15-02-2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm;

Về án phí: Bị cáo Trần Văn Đ phải chịu 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai; bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể ngày Bản án sơ thẩm được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Nhà tạm giữ CA TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- UBND xã An Hải, huyện Ninh Phước;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Vân